

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST

Ngày 17 - 5 -2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Trung Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thanh Bình

Bà Hà Thị Bàn

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoan- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Lê Xuân Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022 đối với:

Bị cáo **Vũ Văn T**, sinh ngày 02-12-1977, tại huyện B, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn Th, huyện B, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Đ, sinh năm 1943 và bà Trần Thị P (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Mai H (là bị hại trong vụ án, đã chết ngày 05-02-2022) và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06-02-2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Can tỉnh Yên Bái; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo T: Ông Nguyễn Đức D - Luật sư, thực hiện Trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái; có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Thị Mai H, sinh năm 1977 (đã chết).

- Người có quyền lợi liên quan: Cháu Vũ Minh Q, sinh ngày 10-11-2017.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người có quyền lợi liên quan đến vụ án và là người giám hộ cho cháu Q: Anh Vũ Văn E, sinh năm 2003. Có mặt.

- Người đại diện theo ủy quyền của anh Vũ Văn E: Ông Trần Quốc C, sinh năm 1969.

Cùng trú tại: Tổ dân phố 3, thị trấn Th, huyện B, tỉnh Yên Bái. (Theo văn bản ủy quyền lập ngày 09-3-2022). Có mặt.

- Những người làm chứng:

+ Bà Nguyễn Thị Kim Ph, sinh năm 1973; có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970; có mặt.

Cùng trú tại: Tổ dân phố 3, thị trấn Th, huyện B, tỉnh Yên Bái.

+ Ông Nguyễn Xuân N, Sinh năm: 1975; có mặt.

+ Anh Nguyễn Chiến G, sinh năm: 2006; có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Thanh O, sinh năm 1976; vắng mặt.

Cùng trú tại: Tổ dân phố 4, thị trấn Th, huyện B, tỉnh Yên Bái.

+ Bà Nguyễn Thị I, sinh năm 1970. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn Thác X, xã K, huyện B, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 19 giờ ngày 05-02-2022, Vũ Văn T và vợ là chị Nguyễn Thị Mai H đang ở nhà tại tổ dân phố 3, thị trấn Th, huyện B, tỉnh Yên Bái thì T thấy chị H vừa gọi điện, nhắn tin và đi ra khỏi nhà. Do nghi ngờ vợ có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác nên T liền đi theo. Ra đến đường Quốc lộ 37, T thấy chị H gọi điện và có một người đàn ông đi xe mô tô đến chờ chị H đi. T lấy xe mô tô đi theo phía sau. Khi đến nhà nghỉ Y, thuộc thôn Z, xã J, huyện B thì chị H và người đàn ông đó đi vào nhà nghỉ. Chủ nhà nghỉ là chị Nguyễn Thị I dẫn hai người đến phòng 102 để nghỉ. Thấy chị H và người đàn ông đi vào nhà nghỉ, T đi vào và gõ các cửa phòng ở tầng 1 để tìm chị H. Thấy vậy, chị I liền đuổi T ra. T ra ngoài cổng nhà nghỉ gọi điện thoại cho chị Nguyễn Thị Thanh O là chị dâu và anh Trần Quốc C là anh rể của chị H nói chị H bị tai nạn. Chị O thông báo cho chồng là anh Nguyễn Xuân N. Anh N cùng cháu Nguyễn Chiến G và chị Nguyễn Thị Kim Ph đến cổng nhà nghỉ Y để gặp T. Khi đó, T nói với mọi người là chị H đang ở với trai trong nhà nghỉ. Khi thấy chị H từ cửa sau của nhà nghỉ đi ra, T đã chửi chị H nhưng được mọi người can ngăn. Sau đó, anh C, chị Ph đã đưa chị H về nhà trước. Một lát sau T, anh N, cháu G cũng đi về nhà T. Khi chị H về đến nhà, T yêu cầu chị H

viết tường trình, xin lỗi T và cam kết không ngoại tình nữa nhưng chị H không viết và bảo nếu không tin tưởng nhau thì ly hôn nên T bỏ đi nơi khác. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày T về nhà. Lúc này các anh, chị của chị H đã về hết chỉ còn cháu G và cháu E ngồi chơi ngoài sân. T vào nhà thấy chị H và cháu Q đang nằm trên chiếc giường phía bên phải hướng từ cửa vào. Thấy cháu Q đang sử dụng điện thoại, T bảo cháu Q cất điện thoại đi nhưng cháu Q không cất. T giật chiếc điện thoại từ tay cháu Q ném xuống nền nhà và lấy tiếp chiếc điện thoại Nokia để trên nóc tủ ném xuống nền nhà. Sau đó, T vào nằm trên chiếc giường bên trái hướng từ cửa vào và nói với cháu G và cháu E: “Chúng mày có đi ngủ không để chú tắt điện”. Thấy vậy, cháu G và cháu E xuống bếp ăn cơm. T nằm trên giường nhưng vẫn bực tức về việc vợ ngoại tình lại còn không xin lỗi nên nảy sinh ý định giết vợ. T cầm con dao nhọn trước đó vẫn để ở đầu giường của T đi ra khóa cửa nhà từ phía trong rồi đi sang phía giường chị H đang nằm và nói: “Không ngờ đâu mẹ mày cầm sừng tao. Tao cầm sừng lại mẹ mày. Nếu mẹ mày chết hay sống tao không cần biết, tao kết liễu đời tao luôn”. Tiếp đó, T vén màn ngồi lên giường phía dưới chân cháu Q. Thấy vậy, chị H nhồm người dậy thì bị T đâm liên hai nhát dao vào vùng ngực và nách trái. Nghe tiếng chị H kêu “A”, cháu G liền giật tung cánh cửa xông vào ôm giữ T nên chị H lăn được xuống nền nhà. Cùng lúc đó, cháu E cũng chạy vào giật con dao từ tay T ném ra ngoài. Thấy chị H bị mất nhiều máu, cháu E đã tìm cách cầm máu cho mẹ và hô hoán nhờ mọi người đưa chị H đi cấp cứu nhưng do vết thương quá nặng nên chị H đã tử vong ngay sau đó.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 111/TT-PC09 ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Can tỉnh Yên Bái kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Trên cơ thể có một số vết rách da vùng vai bên trái, ngực, tay trái, bờ mép sắc gọn. Vết xước da vùng bả vai trái. Vết bầm tím ô mô cái tay phải.

- Vết thương rách da vùng nách bên trái xuyên thấu vào trong lồng ngực, qua tổ chức dưới da, cơ, khoang liên sườn số 4, số 5, xuyên thấu nhu mô phổi, rách bao màng ngoài tim bên trái, rách tâm thất trái và gốc động mạch chủ. Khoang màng ngoài tim, khoang màng phổi bên trái chứa đầy máu không đông. Tim, phổi hai bên nhạt màu.

- Vết thương rách da vùng ngực bên phải xuyên thấu vào trong ổ bụng qua tổ chức da, cơ, rách nhu mô gan, bờ mép sắc gọn.

- Các tạng khác trong ổ bụng không tổn thương, nhạt màu.

2. Cơ chế hình thành tổn thương:

- Các vết thương rách da, vết thương xuyên thấu ngực, bụng làm rách nhu mô phổi, bao màng ngoài tim, tâm thất trái, gốc động mạch chủ và mô gan là do vật sắc nhọn, có một lưỡi sắc tác động lực mạnh gây nên.

- Vết xước da vùng vai trái là do va chạm vật tày có cạnh gây nên.

- Vết bầm tím tại ô mô cái tay phải là do va đập với vật tày gây nên.

3. Nguyên nhân chết: Mất máu cấp do vết thương xuyên thấu ngực, bụng làm rách nhu mô phổi, tâm thất trái, gốc động mạch chủ, nhu mô gan; tràn máu khoang màng ngoài tim, khoang màng phổi trái.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKS-P2 ngày 13-4-2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Giết người”.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; các điểm e, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 09 năm tù đến 10 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy thương hàn bộ số vật chứng đã được thu giữ do không còn giá trị sử dụng.

Do đại diện hợp pháp của người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên trách nhiệm dân sự không đặt ra trong vụ án này.

Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên cần miễn án phí cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày bản Luận cứ có nội dung được tóm tắt như sau: Về cơ bản người bào chữa nhất trí với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về việc áp dụng pháp luật và đường lối giải quyết vụ án. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử lưu tâm việc bị cáo có nhân thân tốt, hành vi phạm tội của bị cáo là do bị kích động mạnh bởi người bị hại có lỗi; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm e và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo với mức án từ 08 năm đến 09 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, việc xử lý vật chứng và việc miễn án phí cho bị cáo mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị là hợp lý, cần được chấp nhận.

Bị cáo T nhất trí với bản luận cứ mà người bào chữa đã trình bày, không bổ sung gì thêm. Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt với mức án thấp nhất để bị cáo sớm được hòa nhập cộng đồng.

Ông Trần Quốc C và anh Vũ Văn E không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Ông C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo T theo đúng pháp luật để răn đe, phòng ngừa chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Can tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện cho bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt những người làm chứng, gồm: Chị Nguyễn Thị Thanh O và chị Nguyễn Thị I. Tuy nhiên, sự vắng mặt của những người làm chứng nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại các Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn T khai: Do từ năm 2017 đến nay, vợ bị cáo là Nguyễn Thị Mai H không cho quan hệ tình dục nên bị cáo bức xúc và nghi ngờ chị H có quan hệ bất chính với người khác. Tối ngày 05/02/2022, bị cáo phát hiện chị H đi vào nhà nghỉ với người đàn ông khác nhưng chị H không xin lỗi mà còn đòi ly hôn nên bị cáo càng bức xúc và nảy sinh ý định giết chị H rồi tự tử. Khoảng 22 giờ ngày 05-02-2022, tại nhà của bị cáo thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Th, huyện B, tỉnh Yên Bái, bị cáo đã dùng một con dao nhọn thường để ở đầu giường ngủ của bị cáo đâm hai nhát vào vùng ngực và nách trái của chị H khiến chị H tử vong trên đường đi cấp cứu. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, phù hợp với Kết luận giám định pháp y về tử thi và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc dùng dao nhọn là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng ngực, vùng nách trái là nơi hiểm yếu trên cơ thể con người sẽ dẫn tới tử vong nhưng vẫn cố ý thực hiện và mong muốn hậu quả chết người xảy ra. Mặc dù, trong vụ việc này người bị hại phần nào cũng có lỗi nhưng hành vi trên của bị cáo đã xâm phạm quyền được sống của người khác được pháp luật bảo vệ nên Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ khẳng định: Bị cáo Vũ Văn T đã phạm tội “Giết người” được quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây nên nỗi đau thương, mất mát không thể bù đắp nổi cho thân nhân của người bị hại nên cần phải có mức hình phạt tương xứng nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời đảm bảo việc răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét việc bị cáo có nhân thân tốt,

hành vi phạm tội mang tính bột phát; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần được áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong vụ án này, người bị hại cũng có lỗi nên hành vi phạm tội của bị cáo đã bị truy tố và được đưa ra xét xử theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Hơn nữa, bị cáo thực hiện hành vi giết chết H khi bị hại đã lên giường chuẩn bị ngủ. Lúc đó, giữa bị cáo và bị hại không xảy ra cãi vã, xô xát gì nên việc đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa xác định bị cáo phạm tội trong tình trạng tinh thần bị kích động mạnh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là chưa phù hợp nên không được chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, anh Vũ Văn E và ông Trần Quốc C đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm nên Hội đồng xét xử không xét.

[5]. Về xử lý vật chứng: Các vật chứng thu giữ trong vụ án này đều không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và những người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Giết người”.
2. Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06-02-2022.
3. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) áo len dài tay màu đen có hoa văn trắng; 01 (một) áo phông dài tay màu tím; 01 (một) con dao nhọn đã được niêm phong trong một túi niêm phong số PS2A 054360; 01 (một) phong bì niêm phong dán kín ghi “Mẫu máu thu của tử thi Nguyễn Thị Mai H ngày 06/02/2022 tại Phòng khám đa khoa khu vực Th, huyện B, tỉnh Yên Bái”; 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Can tỉnh Yên Bái ghi: “Mẫu dịch âm đạo của tử thi Nguyễn Thị Mai H ngày 06/02/2022 tại Phòng khám đa khoa khu vực Th, huyện B, tỉnh Yên Bái (sau khi giám định)”; 01 vỏ nhựa điện thoại di động màu xanh có chữ “NOKIA”; 01 (một) điện thoại di động “NOKIA”, bị vỡ bung vỏ; 01 (một) pin điện thoại “NOKIA”; 01 (một) điện Hi di động cảm ứng màu đen có chữ HUAWEI, màn hình bị vỡ, mặt sau không có vỏ; 01 (một) vỏ điện thoại bằng nhựa, màu đen; 01 (một) khung viền điện thoại màu đen; 01 (một) sim điện thoại có số seri: 8984048000034378116; 01 (một) sim điện thoại

có số seri: 8984048000302352993; 01 (một) vỏ phong bì niêm phong (đã bóc mở) có ghi: “Mẫu dịch âm đạo của tử thi Nguyễn Thị Mai H ngày 06/02/2022 tại Phòng khám đa khoa khu vực Th, huyện B, tỉnh Yên Bái”; 01 (một) vỏ túi niêm phong mã số PS2A 054400 (đã bóc mở); 01 (một) vỏ túi niêm phong mã số PS2A 054361 (đã bóc mở);

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 18 tháng 4 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Can tỉnh Yên Bái và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vũ Văn T.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện theo pháp luật của bị hại và những người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TANDCC tại HN;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1, TANDTC;
- VKSNDCC tại HN;
- VKSNDTYB;
- Can tỉnh Yên Bái;
- Phòng HSNV CA tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- Người bào chữa;
- Đại diện bị hại + Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu HS, TA, HCTP, THADS – THAHS.

(Đã ký tên và đóng dấu)

Trần Trung Hải